

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 192/2019/HSPT

Ngày: 12-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh.

Các Thẩm phán: Bà Thái Thị Hồng Vân

Ông Phạm Văn Phần

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Đồng - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 253/2019/TLPT-HS ngày 09 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo Nguyễn Văn P do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 95/2019/HS-ST ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Toà án nhân dân thành huyện YT, tỉnh Nghệ An.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn P, sinh ngày 01 tháng 7 năm 1972 tại xã BT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Nơi cư trú: Xóm A, xã BT, huyện YT, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Tr và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); có vợ Phạm Thị H và có 06 con.

Tiền sự, nhân thân: Không.

Tiền án: Ngày 27/10/2017, bị Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Nghệ An xử phạt 03 (ba) tháng tù về tội “Đánh bạc” cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng tại bản án số 73/2017/HSST. Bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/4/2019 đến nay. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Trần Mỹ Ch, không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ ngày 28/4/2019, Nguyễn Văn P gọi điện thoại cho Trần Mỹ Ch hỏi mua ma túy hồng phiến, Ch trả lời có và hỏi lại Ph “Lấy nhiều không?”, Ph trả lời: “Lấy cho năm trăm ngàn”, Ch đồng ý và nói Ph xuống mà lấy. Sau đó Phg điều khiển xe máy không có BKS (xe mua của ông Phan Đăng T chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ) đi đến nhà Ch đưa cho Ch 500.000 đồng, Ch lấy tiền rồi đi vào phòng ngủ lấy 07(bảy) viên ma túy tổng hợp (hồng phiến) bỏ vào bao thuốc lá 555 và đưa cho Ph. Ph nhận ma túy và điều khiển xe máy về nhà. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ph đang điều khiển xe máy đến khu vực xóm A, xã BT, huyện YT, tỉnh Nghệ An thì bị Tổ công tác Công an huyện YT, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang và thu giữ ở tay trái của Nguyễn Văn P 01 vỏ bao thuốc lá 555 bên trong có 07 viên nén hình tròn màu đỏ (nghĩ là ma túy).

Trên cơ sở lời khai của Ph, vào 14 giờ 30 phút ngày 28/04/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện YT đã tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của Trần Mỹ Ch tại xóm B, xã KT Thành, huyện YT và Ch đã tự nguyện giao nộp 01 ống nhựa hình trụ màu trắng bên trong có chứa 41 viên nén hình tròn màu đỏ (nghĩ là ma túy).

Tại kết luận giám định số 708/KL-PC09 (MT) ngày 02/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu viên nén hình tròn, màu đỏ thu giữ của Nguyễn Văn P (ký hiệu M1) gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Nguyễn Văn P có khối lượng là 0,7 gam.

- Mẫu viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Trần Mỹ Ch (ký hiệu M2) gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine). Số viên nén hình tròn màu đỏ thu giữ của Trần Mỹ Ch có khối lượng là 3,97 gam”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2019/HSST ngày 28/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện YT, tỉnh Nghệ An quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngoài ra bản án còn xử phạt Trần Mỹ Ch, xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2019, bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn P giữ nguyên nội dung kháng cáo và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P. Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Văn P từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 28/4/2019.

Bị cáo Nguyễn Văn P không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn P làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, nội dung, hình thức đơn kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn P tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 28/4/2019, Nguyễn Văn P mua của Trần Mỹ Ch 07 (bảy) viên ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,7 gam với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, Phương điều khiển xe máy đi đến địa phận xóm A, xã BT, huyện YT thì bị Công an huyện YT phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ số ma túy. Vì vậy, án sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Văn P, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã bị Tòa án xét xử về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, xét thấy sau khi bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra trong quá trình giải quyết vụ án, từ lời khai của bị cáo cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Trần Mỹ Ch, thể hiện bị cáo thực sự

ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bố bị cáo là người có công với nhà nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì; bị cáo là người nghiện ma túy nên tàng trữ ma túy để sử dụng, số lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,7 gam Methamphetamine. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có phần nghiêm khắc. Vì vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn P. Sửa bản án sơ thẩm, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn P.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn P 18 (mười tám) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 28/4/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Tòa án nhân dân h. YT;
- VKSND huyện YT;
- Cơ quan điều tra CA h. YT;
- Cơ quan THAHS CA h. YT;
- Chi Cục THADS h. YT;
- Bị cáo Nguyễn Văn P;
- UBND xã Bảo Thành, h. YT;
- Lưu HSVA, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Ngọc Anh